

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2023/HNGĐ-ST**

Ngày 15-6-2023

V/v: *“Ly hôn, nuôi con chung”*

NHÂN DAH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bích Thị Kim Pháp

- Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Bích Lam

+ Bà Trần Thị Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa
Cha - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
TP.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình
Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số
468/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc: *“Ly hôn, nuôi con
chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày
28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2023/QĐST-HNGĐ,
ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu phố 06, thị trấn LH, huyện TP, tỉnh Bình Thuận

2/ Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu phố 06, thị trấn LH, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị
Thu T trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu T với ông Nguyễn Minh T xác lập quA hệ
vợ chồng năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn LH (theo Giấy chứng
nhận đăng ký kết hôn số: 166/2013; Quyền số: I/2013

Cuộc sống chung của vợ chồng từ khi lấy nhau không có hạnh phúc, do ông T ghen tuông vô cớ, rồi đánh đập bà thường xuyên, vì con chung bà cam chịu sống chung nay bà không chịu đựng nổi, bà không còn tình cảm với ông T. Hôn nhân giữa bà với ông T không hàn gắn được. Vì vậy, bà làm đơn yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Minh T.

- Về con chung của vợ chồng: có 02 (hai) người con; tên Nguyễn Hoàng Hải Â, sinh ngày 24/4/2014; Giới tính: Nam, Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/02/2017; Giới tính: Nữ.

Hiện nay 02 (hai) con đã sống chung với bà T, bà T xin nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung đến khi thành niên và bà không yêu cầu ông Nguyễn Minh T cấp dưỡng con.

- Tài sản và nợ chung của vợ chồng: không có

Ngoài ra bà T không yêu cầu gì thêm.

* Bị đơn ông Nguyễn Minh T: Do ông Nguyễn Minh T thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú nên Tòa không ghi được lời khai của ông Nguyễn Minh T.

* Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP phát biểu về việc kiểm sát tuân theo pháp luật: Xác định mỗi quA hệ pháp luật cần giải quyết, thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

QuA điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/ 2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu T.

+ Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu T được ly hôn với ông Nguyễn Minh T.

+ Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung tên Nguyễn Hoàng Hải Â, sinh ngày 24/4/2014; Giới tính: Nam, Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/02/2017; Giới tính: Nữ đến khi thành niên.

Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu ông Nguyễn Minh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

+ Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Không có

+ Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tra hỏi tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Minh T có nơi cư trú tại thị trấn LH, huyện TP, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do ông Nguyễn Minh T thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú và không rõ thời điểm trở về nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Điều 177 và Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự và xét xử vắng mặt ông Nguyễn Minh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Minh T được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn LH, huyện TP, tỉnh Bình Thuận vào năm 2013. Vì vậy, áp dụng luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

- Về hôn nhân: Hôn nhân của bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Minh T thực sự đã mất mát trong thời gian dài, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng qua đi, không còn hợp nhau, thường xuyên cãi nhau thậm chí còn xúc phạm nhau. Hơn nữa, vợ chồng đã sống ly thân một thời gian, không ai qua lại đến ai. Bà nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, hiện bà không còn tình cảm với ông Nguyễn Minh T nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Minh T. Theo lời trình bày của ông Đặng Ngọc Thái – khu phố 06, thị trấn LH tại biên bản xác minh ngày 21 tháng 4 năm 2023 nơi ông Nguyễn Minh T sinh sống phù hợp với tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà Nguyễn Thị Thu T, ông Nguyễn Minh T không qua lại đến nhau nữa, tình cảm không còn. Điều đó làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu T đối với ông Nguyễn Minh T.

- Về con chung: Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Thu T xin tiếp tục nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung; Nguyễn Hoàng Hải A, sinh ngày 24/4/2014; Giới tính: Nam, Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/02/2017; Giới tính: Nữ đến khi trưởng thành, bà không yêu cầu ông Nguyễn Minh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện bà Nguyễn Thị Thu T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung từ khi bà và ông Nguyễn Minh T ly thân nhau. Từ ngày ly thân ông Nguyễn Minh T có về nhà nhưng không qua lại đến con cái mà chỉ đánh đập bà, chứng tỏ ông Nguyễn Minh T không có trách nhiệm đối với con cái, đã vi phạm nghĩa vụ làm một người chồng, người cha. Tại tòa bà Nguyễn Thị Thu T cam đoan sẽ đảm bảo lo cho các

con có một cuộc sống lành mạnh, tạo đủ mọi điều kiện chăm sóc cho con về mọi mặt cả thể chất lẫn tinh thần. Vì vậy, nghĩ nên tiếp tục giao cho bà Nguyễn Thị Thu T nuôi dưỡng, giáo dục con chung là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu ông Nguyễn Minh T cấp dưỡng nên không xem xét.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146 và khoản 4 Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 19, Điều 56, khoản 1, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu T đối với ông Nguyễn Minh T. Bà Nguyễn Thị Thu T được ly hôn với ông Nguyễn Minh T.

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung tên Nguyễn Hoàng Hải A, sinh ngày 24/4/2014; Giới tính: Nam, Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/02/2017; Giới tính: Nữ đến khi trưởng thành.

Ông Nguyễn Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi có thể thay đổi. Việc thay đổi do các bên tự thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011953 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP cấp ngày 05/12/2022, bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp đủ án phí.

[3] Quyền kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu T là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/6/2023), ông Nguyễn Minh T vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND (Tỉnh - Huyện);
- TAD tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện TP;
- UBND thị trấn LH;
- Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bích Thị Kim Pháp